

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Everest (“Công ty”);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty;
- Căn cứ tình hình hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty (“Quy chế”) như sau:

1. Nội dung đề xuất sửa đổi:

STT	Điều khoản	Quy chế ban hành ngày 02/11/2023	Nội dung sau điều chỉnh
1.	Phần đầu Quy chế	Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Everest thông qua theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/03/2021 và đã được sửa đổi ngày 02/11/2023.	Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán EVS thông qua theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 02/03/2021 và đã được sửa đổi lần 02 ngày 18/03/2025.
2.	Điểm a, khoản 1 Điều 1	a. “Quy chế” có nghĩa là Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Everest; b. “Công ty” có nghĩa là Công ty cổ phần Chứng khoán Everest;	a. “Quy chế” có nghĩa là Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán EVS; b. “Công ty” có nghĩa là Công ty cổ phần Chứng khoán EVS;
3.	Khoản 1, khoản 2 Điều 6	1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là từ 05 (năm) đến 11 (mười một) thành viên. 2. Cơ cấu Hội đồng Quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty. Cơ cấu Hội đồng Quản trị Công ty phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên độc	1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị là 07 (bảy) thành viên. 2. Cơ cấu Hội đồng Quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty. Cơ cấu Hội đồng Quản trị Công ty phải đảm bảo quy định sau:





		<p>lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng Quản trị là 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng Quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng Quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p> <p>d) Công ty phải đảm bảo tối thiểu (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên không điều hành.</p>	<p>a) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập;</p> <p>b) Tối thiểu (1/3) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị là thành viên không điều hành.</p>
4.	Điểm b, khoản 2 Điều 10	<p>b) Các cổ đông phổ thông có thể hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có từ 08 (tám) thành viên trở xuống hoặc tối đa ba (03) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 20% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có từ 08 (tám) thành viên trở xuống hoặc tối đa bốn (04) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 40% đến 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị có từ 08 (tám) thành viên trở xuống hoặc tối đa sáu (06) ứng viên nếu số lượng thành viên Hội đồng Quản trị từ chín (09) đến mười một (11) thành viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề</li> </ul>	<p>b) Các cổ đông phổ thông có thể hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 20% đến 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 40% đến 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;</li> <li>- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ trên 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.</li> </ul> <p>Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử</p>



		<p>cử đủ số ứng viên dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị.</p> <p>Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị và các cổ đông khác đề cử. Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p>	<p>theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị và các cổ đông khác đề cử. Việc Hội đồng Quản trị giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định của pháp luật.</p>
5.	Điểm h, khoản 2, Điều 12	h) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được soát xét hoặc kiểm toán gần nhất của Công ty;	h) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
6.	Điểm v, khoản 2, Điều 12	v) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị trên 20% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính đã được soát xét hoặc kiểm toán gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 14 Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.	v) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị trên 20% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 14 Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty sau khi Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp về việc thay đổi tên Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- VP. HĐQT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**Nguyễn Hải Châu**

